

Bản án số: 175/2023/HS-ST  
Ngày 21-12-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đào Kim Kinh;

Ông Đỗ Thanh Đình;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Thu Nha, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy T - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại Nhà Văn hóa thôn C Làng C, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 215/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

**Trần Văn T1**, sinh ngày 29 tháng 12 năm 1977 tại Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn G, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần M** và bà **Hồ Thị H**; vợ là **Trần Thị Minh S** và 02 (hai) người con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa;

**- Bị hại:**

1. Ông **Nguyễn Tấn E** sinh năm 1968;

2. Chị **Nguyễn Thị Kim H1** sinh năm 1994;

Cùng nơi cư trú: Đ, thôn G, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, đều có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Để có có tiền sử dụng cá nhân, bị cáo **Trần Văn T1** đã nhiều lần lén lút đột nhập vào nhà của bị hại ông **Nguyễn Tấn E** để lấy trộm tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 03/8/2022, bị cáo đi bộ từ nhà đến nhà ông **E**, thấy cửa cổng không khóa nên bị cáo mở cổng, vào cửa chính, quan sát thấy không có người trong nhà, bị cáo đi thẳng lên lầu vào trong phòng ngủ ông **E**. Bị cáo đến chỗ bàn trang điểm thấy có một hộp đựng nữ trang bằng mây bên trong có nhiều vàng tây **S** có đặc điểm, trọng lượng gồm: 04 sợi dây chuyền vàng lần lượt có mặt răng cạp trắng 04 chỉ 07 phân- mặt phật 01 chỉ 02 phân, - 05 chỉ- 04 chỉ 08 phân; 02 nhẫn có 01 nhẫn hoa đá có gắn kim loại vàng tây **S** 01 chỉ 18 phân- 01 nhẫn 01 chỉ; 01 đôi bông tai 05 phân 02 ly; 03 lắc tay 01 chỉ 04 phân- 07 phân- 05 phân. Bị cáo lấy hộp vàng bỏ vào túi áo đến một tiệm vàng trên **đường Q, thành phố Q** (không nhớ bảng hiệu, địa chỉ tiệm này) bán cho một người phụ nữ được số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Tại Kết luận định giá số 74/KL-HĐĐGTS ngày 27/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **thành phố Q** xác định tổng số vàng bị cáo lấy trộm có giá trị tại thời điểm 03/8/2022 là 77.944.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 01/8/2023, bị cáo đi bộ đến nhà ông **E**, lúc này bị cáo mặc áo mưa và mang 01 khúc gỗ để che camera, bị cáo đi đến cửa chính nhà ông **E** thấy cửa không khóa nên đi vào bên trong nhà, lên lầu thì thấy có hai phòng trong đó một phòng mở và một phòng khóa cửa. Bị cáo vào phòng đang mở cửa lục tìm tài sản nhưng không tìm thấy nên bị cáo trèo lên tường, dờ la phòng trèo qua phòng bên cạnh (phòng chị **H1** con gái ông **E**). Bị cáo lục tìm thì thấy có 02 túi xách và 01 hộp trên bàn tivi có tiền nên lấy tiền bỏ vào túi quần. Sau khi lấy được tài sản, bị cáo trèo tường qua lại phòng bên cạnh rồi đi xuống nhà bếp tìm tài sản để trộm nhưng không tìm thấy nên bị cáo đi về nhà. Số tiền bị cáo lấy trộm được là 9.600.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ ba: Khoảng 9 giờ sáng ngày 10/8/2023, thấy nhà ông **E** không có người ở nhà nên bị cáo trèo vào sau nhà từ phía sau, bị cáo nhặt 01 khúc gỗ, 01 tấm vải bao

bố ở phía sau nhà để che camera, lấy thêm 01 con dao để bên ăng hẹ bên hông nhà ông E để nếu bị phát hiện thì dùng dao hù dọa, tẩu thoát. Bị cáo kiểm tra thấy các cửa vào nhà đều khóa nên núp phía sau nhà. Khoảng 30 phút sau ông E về, mở cửa sau và ra sân trước tưới cây. Lúc này bị cáo cầm 01 khúc gỗ, 01 con dao và trùm tấm vải bao bố lên người lên vào nhà từ cửa sau, đi thẳng lên nhà trên, mở cửa phòng ngay chân cầu thang thì cửa bị khóa không mở được, bị cáo thấy trên chiếc ghế massage ở phòng khách có để áo khoác và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh nên đến lục túi áo khoác thì thấy có tiền, bị cáo lấy tiền và điện thoại bỏ vào trong túi. Sau đó bị cáo ra lại cửa sau, trèo hàng rào tẩu thoát, vứt lại khúc gỗ bên đường, còn dao và tấm vải bố vứt xuống mương kênh (không nhớ được vị trí vứt cụ thể ở đâu). Bị cáo đếm tiền thì được tổng cộng 22.000.000 đồng, số tiền này bị cáo tiêu xài cá nhân còn lại 3.700.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh bị cáo mang trong người. Tại Kết luận định giá số 74/KL-HĐĐGTS ngày 27/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q xác định 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 promax màu xanh, số Imei: 35391102070241 (đã qua sử dụng), trị giá 11.200.000 đồng.

Tại giai đoạn điều tra bị hại ông Nguyễn Tấn E khai ngoài những tài sản bị cáo đã trộm trong nhà của ông nêu trên thì ngày 03/8/2022 ông còn bị mất 01 phong bì chứa số tiền 4.200.000 đồng, ngày 01/8/2023 ông còn bị mất 01 điện thoại không xác định được nhãn hiệu để trên kệ trang trí ở phòng bếp, qua đối chất giữa bị cáo và ông E, bị cáo không thừa nhận việc lấy trộm phong bì chứa số tiền 4.200.000 đồng và 01 điện thoại không rõ nhãn hiệu của ông E, ông E cũng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh bị cáo lấy trộm những tài sản này. Tại phiên tòa, ông E không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị những tài sản này cho ông E.

Như vậy, kết quả điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ, có căn cứ xác định tổng giá trị tài sản bị cáo đã trộm cắp của bị hại là 120.744.000 đồng.

Cáo trạng số 194/CT-VKS-TPQN ngày 26-10-2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Trần Văn T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh

Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam. Về xử lý vật chứng: Số tiền 3.700.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh, bị cáo trộm của ông E, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông E (bút lục 40); 01 quần jean dài, màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo khoát tay dài, có mũ, màu xám đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo, không có giá trị đề nghị tịch thu, tiêu hủy. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của ông E có giá trị theo định giá là 111.144.000 đồng, ông E đã nhận 30.000.000 đồng của gia đình bị cáo khắc phục hậu quả bị cáo gây ra và 3.700.000 đồng, 01 chiếc điện thoại Iphone 11 nên bị cáo còn phải bồi thường cho ông E 66.244.000 đồng. Bị cáo chiếm đoạt và phải trả cho chị H1 số tiền là 9.600.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo còn phải bồi thường cho bị hại là 75.844.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trần Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Để có tiền sử dụng cá nhân

nên bị cáo đã có 03 lần lén lút lấy trộm tài sản của bị hại vào ngày 01/8/2022, ngày 03/8/2023 và ngày 10/8/2023, tổng giá trị bị cáo chiếm đoạt của bị hại theo kết luận định giá là 120.744.000 đồng. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt là có căn cứ.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện 03 lần hành vi trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Tính chất, mức độ của hành vi: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, góp phần đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[6]. Về xử lý vật chứng Số tiền 3.700.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh mà bị cáo trộm của ông E, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông E (bút lục 40), ông E không có yêu cầu, ý kiến gì; 01 quần jean dài, màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo khoát tay dài, có mũ, màu xám đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với những vật như: dao, khúc gỗ, tấm vải bao bố, bao tay, khẩu trang, áo mưa... bị cáo sử dụng khi phạm tội, bị cáo đã vứt bỏ, Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được nên không có cơ sở xử lý. Đối với một USB được niêm phong có chứa các đoạn video trích xuất từ camera nhà ông Nguyễn Tấn E thời gian ngày 01/8/2023

và 10/8/2023; các chứng từ mua vàng do ông E cung cấp được lưu tại hồ sơ vụ án.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo còn phải bồi thường cho chị H1 9.600.000 đồng, bồi thường cho ông E 66.244.000 đồng. Đối với yêu cầu buộc bị cáo bồi thường số tiền 4.200.000 đồng có trong 01 phong bì và giá trị 01 chiếc điện thoại di động không nhãn hiệu tại có tại nhà ông E bị mất trộm, tại phiên tòa ông E không yêu cầu bị cáo bồi thường, không có căn cứ chứng minh là bị cáo trộm cắp của ông E nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đề nghị của Kiểm sát viên về phân hình phạt, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm;

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Trần Văn T1 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Trần Văn T1 phải bồi thường cho ông Nguyễn Tấn E 66.244.000 đồng (Sáu mươi sáu triệu, hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng), chị Nguyễn Thị Kim H1 9.600.000 đồng (Chín triệu sáu trăm nghìn đồng), tổng cộng là 75.844.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu, tám trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều

6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo **Trần Văn T1** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 3.792.200 đồng (Ba triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

6. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 quần jean dài, màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi tay dài màu xanh đã qua sử dụng; 01 áo khoát tay dài, có mũ, màu xám đã qua sử dụng có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/10/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an thành phố Q** và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

7. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thúy L**

